

Số: 487/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 545/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lăng Thị Hoài C, sinh năm 1992

ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 14 cũ (nay là tổ 8) phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Phạm Đức L, sinh năm 1994

HKTT: Xóm Tr, xã T huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện tại: Tổ 14 (nay là tổ 8) phường Q, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lăng Thị Hoài C và anh Phạm Đức L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lăng Thị Hoài C và anh Phạm Đức L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Đức Q, sinh ngày 08/01/2020. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Lăng Thị Hoài C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là Phạm Đức Q, sinh ngày 08/01/2020 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Đức L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Đức Quân, sinh ngày 08/01/2020 là 3.000.000đ(Ba triệu đồng)/tháng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2020 (Dương lịch)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên xác định không có tài sản chung, nợ chung và tài sản cho vay và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lăng Thị Hoài C tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nộp ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003300 ngày 23/7/2020 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Tiên Hội, huyện Đại Từ
Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải

